TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 384/2017/HS-PT
Ngày: 12-12-2017

NHÂN DANH
Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Phương
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung
Ông Nguyễn Tấn Đức
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Hà - CBTA
Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Bích Thủy - KSV

Ngày 12-12-2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 392/2017/HS-PT ngày 06-11-2017 đối với bị cáo Phạm Chí T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2017/HS-ST ngày 29-9-2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Họ và tên*:* PHẠM CHÍ T** – sinh năm 1990, tại tỉnh Phú Yên.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Â, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú trước khi phạm tội: 59/2 Y M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1968, con bà Hồ Thị T, sinh năm 1966; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 27-9-2009, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên, xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 34/2009/HS-ST. Ngày 30-4-2010, bị cáo chấp hành xong Bản án và đã được xóa án tích.

Ngày 10-6-2010, bị Công an xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08-6-2017, hiện đang tạm giam – Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B thì nội dung vụ án như sau:

Phạm Chí T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá từ đầu năm 2016 cho đến nay. Do chưa có nghề nghiệp ổn định và để có tiền trang trải cho cuộc sống cũng như mua ma túy sử dụng cho bản thân, T đã nghĩ ra cách mua ma túy để về bán lại kiếm lợi nhuận. Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 07-6-2017, T đang ở nhà tại phòng trọ, địa chỉ 59/2 Y M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) dùng thuê bao số 0947.62.4747 gọi vào thuê bao của T số 0942.325.356 hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.400.000 đồng. Hẹn gặp nhau ở đường Hà Huy Tập, đoạn gần Công an phường T, thành phố B. Sau đó, T một mình đi đến hẻm đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố B, gặp một người đàn ông tên "Ky chó" mua một bịch ma túy đá với số tiền 1.400.000 đồng. T mang về phòng trọ của mình chia bịch ma túy mới mua ra thành một bịch lớn và sáu bịch nhỏ. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, T cất giấu một bịch ma túy lớn trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, bốn bịch ma túy nhỏ trong mũ luỡi trai màu đen và một bịch ma túy nhỏ trong bao thuốc lá Jet để ở hộc xe phía trước xe Nouvo màu đỏ đen mang biển kiểm soát 47M1-190.95, còn một bịch ma túy nhỏ T cất giấu trong vỏ bao thuốc lá "555" để ở nhà, trên bàn trong phòng ngủ, rồi T một mình điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn. Khi đến trước số nhà 06 Hà Huy Tập, phường T, thành phố B, T đứng đợi người mua ma túy đến thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang, tạm giữ của T: bốn bịch nylon trong suốt bên trong chưa chất rắn dạng tinh thể, trong mũ lưỡi trai màu đen và một bịch ma túy trong bao thuốc là Jet để ở hộc xe phía trước xe Nouvo hãng Yamaha màu đỏ đen, ký hiệu M1; một bịch nylon trong suốt bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu: M2. T khai nhận là ma túy đá. Ngoài ra, còn tạm giữ của T: Một điện thoại di động hiệu OPPO model A39 màu trắng, mặt lưng màu vàng, số Imei 1: 862049036767154, Imei 2: 862049036767147, gắn sim số 0942.325.356 và một xe mô tô Yamaha Nouvo màu đỏ đen mang biển kiểm soát 47M1-190.95.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B còn tạm giữ: Một bịch nylon trong suốt bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể, ở bên trong gói thuốc lá "555" để trên bàn trong phòng ngủ, được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu: M3.

Tại bản kết luận giám định số 338/GĐMT-PC54 ngày 16-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 05 (năm) gói nylon trong suốt được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi giám định có tổng khối lượng: 1.5192 gam. Chất giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0.7371 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 (một) gói nylon trong suốt được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2, gửi giám định có tổng khối lượng: 0,1205 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0777 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 (một) gói nylon trong suốt được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3, gửi giám định có tổng khối lượng: 0,3281 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1872 gam

Chất Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính phủ

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2017/HSST ngày 29-9-2017 của Tòa án nhân dân thành phố B đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Chí T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 08-6-2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Vào ngày 05-10-2017, bị cáo Phạm Chí T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng và Bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Qúa trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự ; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1] **T**rên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tranh luận và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ

để xác định: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 07-6-2017, sau khi nhận được điện thoại của người đàn ông (không rõ lai lịch) nói muốn mua ma túy đá với số tiền 1.400.000 đồng, thì bị cáo đã đi mua 1 bịch ma túy đá với số tiền 1.400.000 đồng về chia thành nhiều bịch, 1 bịch T cất giấu ở nhà còn lại T giấu trong người và giấu trong bao thuốc là Jet để ở hộc phía trước xe mô tô Nouvo, để giao cho người mua theo đúng nơi hẹn thì bị bắt, thu giữ tổng cộng số ma túy là 1,9678 gam Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án sơ thẩm số 224/2017/HS-ST ngày 29-9-2017 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử bị cáo Phạm Chí T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét thấy Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ : Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, đồng thời Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, có như vậy mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội..

[3]- Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] ***Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Chí T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.***

+ Xử phạt bị cáo PHẠM CHÍ T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù .

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/6/2017.

[2] - Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

[**3**] - Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chung ***Nguyễn Tấn Đức*** ***Đỗ Anh Phương***

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Anh Phương

Thẩm phán:Ông Nguyễn Văn Chung và ông Nguyễn Tấn Đức

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án

PHẠM CHÍ T

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

[1] ***Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Chí Tvà giữ nguyên Bản án sơ thẩm.***

+ Xử phạt bị cáo PHẠM CHÍ T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù . Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/6/2017.

[2] - Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSPT.

[**3]** - Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kết quả biểu quyết: . . . . . *3/3* . . . . . .

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Chung ***Nguyễn Tấn Đức*** ***Đỗ Anh Phương***